

Tên: Lớp:

I. Đọc bài văn và trả lời các câu hỏi sau:

Những quả đào

Một người ông có ba đứa cháu nhỏ. Một hôm, ông cho mỗi cháu một quả đào. Xuân ăn đào xong, đem hạt trồng vào một cái vò. Vân ăn xong vẫn còn thềm. Còn Việt thì không ăn mà mang đào cho cậu bạn bị ốm. Ông bảo: Xuân thích làm vườn, Vân bé dại, còn Việt là người nhân hậu.

Câu 1: Người ông giành những quả đào cho ai?

- A. Người vợ
- B. Các con
- C. Những đứa cháu

Câu 2: Trong bài, những bạn nào ăn quả đào ông cho?

- A. Xuân và Vân
- B. Xuân và Việt
- C. Xuân, Vân và Việt

Câu 3: Ông nhận xét gì về bạn Việt?

- A. Thích làm vườn
- B. Bé dại
- C. Người nhân hậu

Câu 4: Xuân đã làm gì với quả đào ông cho?

- A. Xuân để dành không ăn
- B. Ăn xong, Xuân đem hạt trồng vào một cái vò.
- C. Xuân cho bạn bị ốm
- D. Xuân để phần cho bà.

Câu 5: Vì sao ông nhận xét Vân bé dại?

- A. Vì Vân là em út
- B. Vì Vân không thích ăn đào
- C. Vì ăn xong Vân vẫn còn thèm
- D. Vì ông quý Vân nhất.

II. Ôn tập từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm, từ trái nghĩa

Câu 1: Từ nào là từ chỉ sự vật?

- A. xe hơi B. đi bộ C. viết bài D. nhảy múa

Câu 2: Từ nào là từ chỉ sự vật?

- A. ca hát B. kiểm tra C. quyền võ D. tưới cây

Câu 3: Từ nào là **không phải** là từ chỉ sự vật?

- A. chiếc thuyền B. chèo thuyền C. ngôi nhà D. máy bay

Câu 4: Từ nào là từ chỉ hoạt động?

- A. viên thuốc B. viên bi C. câu cá D. viên gạch

Câu 5: Từ nào là từ chỉ hoạt động?

- A. cảnh sát B. bác sĩ C. con kiến D. khám bệnh

Câu 6: Từ nào **không phải** là từ chỉ hoạt động?

- A. bút chì B. kể chuyện C. câu cá D. giặt đồ

Câu 7: Từ nào là từ chỉ đặc điểm?

- A. thông minh B. hòn sỏi C. cá mập D. ngọn núi

Câu 8: Từ nào là từ chỉ đặc điểm?

- A. hồ bơi B. đồ tươi C. bơi lội D. cái nón

Câu 9: Từ nào **không phải** là từ chỉ đặc điểm?

- A. vàng tươi B. vui vẻ C. tròn D. bánh chưng

Câu 10: Từ nào là từ trái nghĩa của từ “**đẹp**”?

- A. hiền B. xấu C. xinh D. dữ

Câu 11: Từ nào là từ trái nghĩa của từ “**cao**”?

A. thấp

B. lớn

C. nhỏ

D. to

Câu 12: Từ nào là từ trái nghĩa của từ “**mạnh**”?

A. khỏe

B. trẻ

C. già

D. yếu